TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 90 /2019/QĐST-HNGĐ	*Sông Cầu, ngày 11 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 139/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019; giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1990; *HKTT*: Thôn Phú D, xã Xuân T, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; *Nơi cư trú hiện tại*: Thôn Đầm M, xã Vạn T, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1987; *Địa chỉ*: Thôn Phú D, xã Xuân T, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Nguyễn Thị T** và anh **Nguyễn Văn L**.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Duy L, sinh ngày 24/9/2014, giới tính: Nam. Anh Nguyễn Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở anh L thực hiện quyền này. Trong trường hợp cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn L , xác nhận không có chia tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét giải quyết.

3. Về án phí Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2015/0007031 ngày 05 tháng 8 năm 2019 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. Hoàn trả lại cho chị T 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tx.Sông Cầu, Phú Yên ;
- UBND xã nơi ĐKKH
- Chi cục thi hành án T.x Sông Cầu
- TAND tỉnh Phú Yên
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tôn